

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **99/2021/HS-ST**

Ngày: 25-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phan Hoàng Nam

2/ Ông Lê Văn Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Anh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 106/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2021/QĐXXST-HS ngày 05/5/2021, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Lê Xuân L**; sinh năm 1987; giới tính: Nam; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 382/39A Lê Hồng Ph, Phường 1, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: Không; họ tên cha: Lê Xuân T (đã chết); họ tên mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1969; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/01/2021 – Có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **Nguyễn Sơn H**; sinh năm 2001; giới tính: Nam; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 242/21/5 Nguyễn Thiện Thuật, Phường 3, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Không; họ tên cha: Nguyễn Sơn H1 (đã chết); họ tên mẹ: Ngô Thị H2; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/01/2021 – Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1969 (Vắng mặt).

Thường trú: Số 382/39A đường Lê Hồng Ph, Phường 1, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ ngày 09/01/2021, Tổ tuần tra T12 thuộc Trung đoàn Cảnh sát cơ động 29 tiến hành kiểm tra Lê Xuân L đang điều khiển xe mô tô biển số 59L1-559.92 chở phía sau Nguyễn Sơn H tại trước địa chỉ D8/239A/1 ấp 4, xã Đa Ph, huyện Bình Chánh. Qua kiểm tra, Cơ quan Công an phát hiện thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet được giấu trong vai áo bên trái của H đang mặc, bên trong có 03 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu, L và H khai nhận là ma túy mua về để cả hai cùng sử dụng chung. Tổ tuần tra phối hợp Công an xã Đa Ph xã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa L và H cùng tang vật về trụ sở làm việc. Kết quả test ma túy, L và H dương tính với ma túy. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra, xử lý (bút lục số 59->62).

Kết luận giám định số 502/KLGD-H ngày 15/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: *“Tinh thể không màu trong 03 gói nylon thu giữ của Lê Xuân L và Nguyễn Sơn H cần giám định là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,4075 gam”* (bút lục số 81).

Quá trình điều tra xác định Lê Xuân L và Nguyễn Sơn H là bạn bè, và đều nghiện ma túy. Vào khoảng 02 giờ ngày 09/01/2021, H rủ L hùn tiền mua ma túy về để cùng sử dụng, L đồng ý, nH do L hết tiền nên H đồng ý sẽ bỏ tiền ra trước để mua ma túy cùng sử dụng. Lúc này, L điều khiển xe mô tô biển số 59L1-559.92 chở H đến trước hẻm 57, đường Bùi V, phường Phạm Ngũ L1, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, H đưa 400.000 đồng cho L để mua ma túy, còn H đứng ngoài xe chờ L. L đi bộ vào bên trong hẻm mua 03 gói ma túy với giá 400.000 đồng của một người phụ nữ (không rõ lai lịch). Sau khi mua ma túy xong, L đưa cho H 03 gói ma túy, H cất vào trong 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet, rồi giấu vào bên trong vai áo bên trái của H đang mặc. Sau đó, L điều khiển xe mô tô chở H đi tìm nơi để cùng sử dụng ma túy nH chưa kịp sử dụng thì bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Ngoài ra, cả hai khai nhận đã cùng hùn tiền mua ma túy về sử dụng trước ngày bị bắt 02 lần. Cụ thể: Lần đầu vào ngày 02/01/2021, L và H mỗi người hùn 100.000 đồng, lần thứ hai vào ngày 05/01/2021, do L hết tiền nên H đồng ý bỏ ra 200.000 đồng để mua ma túy về cả hai sử dụng tại bãi đất trống. Cả hai lần này, L là người điều khiển xe mô tô chở H và trực tiếp mua ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 104/CT-VKS ngày 16 tháng 4 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Xuân L và Nguyễn Sơn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt cả hai bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 03 (ba) gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,4075g và 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet. Tiếp tục giao Cơ quan cảnh sát

điều tra công an huyện Bình Chánh truy tìm chủ sở hữu 01(một) xe mô tô biển số 59L1- 559.92, số khung RLHHC12368Y 353086, số máy HC12E- 2081466, khi nào tìm được xử lý sau.

2. Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi như trên, đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố các bị cáo và xin hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị M vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Xuân L và Nguyễn Sơn H tại Tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, thu giữ vật chứng, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định... cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có ma túy sử dụng cho bản thân nên các bị cáo Lê Xuân L và Nguyễn Sơn H đã cùng nhau thực hiện hành vi mua và cất giữ 03 gói ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,4075 gam để sử dụng chung thì bị phát hiện bắt quả tang vào ngày 09/01/2021 tại trước địa chỉ D8/239A/1 ấp 4, xã Đa Ph, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Với những tình tiết được chứng minh trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Xuân L và Nguyễn Sơn H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố các bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Đây là vụ án có đồng phạm nH mang tính giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc trước, cả hai đều là người nghiện ma túy, đều rủ nhau hùn tiền mua ma túy về sử dụng nên có vai trò ngang nhau, vì vậy khi quyết định hình phạt cần buộc các bị cáo chịu mức hình phạt bằng nhau.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gây ra các căn bệnh xã hội và các loại tội phạm khác. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội chứng tỏ các bị cáo rất xem thường pháp luật, thích tìm cảm giác lạ mà ma túy đem lại, các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Ngoài ra cần

buộc các bị cáo nộp phạt bổ sung khoản tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa các bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi của mình, thành khẩn khai báo, các bị cáo chưa có tiền án tiền sự, nhân thân tốt, vì vậy Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Lê Xuân L: Do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục truy xét, khi có cơ sở sẽ xử lý sau.

[7] Đối với việc cả hai bị cáo khai nhiều lần cùng mua ma túy về sử dụng chung, do không xác định được khối lượng nên không đủ căn cứ để xử lý đối với hai bị cáo theo tình tiết “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Về vật chứng vụ án:

- 03 (ba) gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,4075g và 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet. Xét đây là vật cấm tàng trữ và vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 59L1– 559.92, số khung RLHHC12368Y 353086, số máy HC12E- 2081466: Qua xác minh, nguồn gốc xe mô tô trên do ông Huỳnh Quốc Tr đứng tên chủ sở hữu. Ông Tr bán xe mô tô trên cho bà Nguyễn Thị Ngọc B1. Sau đó, bà B1 bán lại cho ông Lâm Văn D. Qua làm việc, ông D bán xe mô tô cho người không rõ lai lịch. Quá trình điều tra, L khai nhận xe mô tô trên là do L mượn của bà Nguyễn Thị M (mẹ của L). Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của bà M nhưng hiện bà M đã bỏ đi đâu không rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả. Tiếp tục giao Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Chánh truy tìm chủ sở hữu 01(một) xe mô tô biển số 59L1– 559.92, số khung RLHHC12368Y 353086, số máy HC12E- 2081466, khi nào tìm được xử lý sau.

[9] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, khung hình phạt đối với các bị cáo và chấp nhận đề nghị của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo: **Lê Xuân L 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2021.

Buộc bị cáo L nộp phạt bổ sung nộp ngân sách nhà nước số tiền là 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

2. Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Sơn H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2021.

Buộc bị cáo H nộp phạt bổ sung nộp ngân sách nhà nước số tiền là 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,4075g và 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet.

- Tiếp tục giao Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Chánh truy tìm chủ sở hữu 01(một) xe mô tô biển số 59L1-559.92, số khung RLHHC12368Y 353086, số máy HC12E-2081466. Khi nào tìm được xử lý sau.

(Tất cả vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng lúc 09h30 phút ngày 15/4/2021 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân H. Bình Chánh (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Bình Chánh (1);
- PV06-Công an TP.HCM (1);
- Sở Tư pháp TP.HCM (1);
- Bị cáo (4);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (2);
- Lưu VP, hồ sơ (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Huyền

